

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG PHIÊN HỢP THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang;
- Căn cứ các Tờ trình, Báo cáo do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã trình tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 ngày 20/04/2015;
- Căn cứ Biên bản số 003/2015/BB.ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang ngày 20/04/2015,

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang nhất trí thông qua các nội dung:

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc đánh giá kết quả hoạt động của Công ty năm 2014, Hoạt động và thù lao của HĐQT năm 2014 và kế hoạch đầu tư năm 2015, kế hoạch kinh doanh năm 2015; Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2014; Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam.

Kết quả kinh doanh hợp nhất và các chỉ tiêu cơ bản năm 2014:

STT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2014
1.	Tổng tài sản tại 31/12/2014	tỷ VNĐ	3.483
2.	Nguồn vốn chủ sở hữu tại 31/12/2014	tỷ VNĐ	2.277
3.	Doanh thu thuần	tỷ VNĐ	3.913
4.	Lợi nhuận trước thuế	tỷ VNĐ	722
5.	Lợi nhuận sau thuế	tỷ VNĐ	534
6.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	tỷ VNĐ	533
7.	EPS (Thu nhập trên mỗi cổ phiếu)	đồng	6.119
8.	ROS (Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần)	%	13,64
9.	ROA (Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản)	%	15,33
10.	ROE (Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu)	%	23,44

Trong năm 2015, nếu phát sinh các hoạt động: đầu tư tài sản cố định và cho thuê; mua bán và sáp nhập doanh nghiệp; cầm cố, thế chấp, nhượng bán tài sản phải được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ của Công ty.

Điều 2: Thống nhất chỉ tiêu kinh doanh năm 2015 như sau:

Chỉ tiêu	2014	2015	Tăng trưởng
Doanh thu thuần (tỷ VNĐ)	3.913	4.000	2,2%
Lợi nhuận trước thuế (tỷ VNĐ) (chưa bao gồm thu nhập tài chính)	687	729	6%

Điều 3: Thông qua Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2014 và số dư các quỹ sau phân phối lợi nhuận năm 2014:

Phân phối lợi nhuận 2014

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích lập 2014	Số tiền (VNĐ)
	Lợi nhuận sau thuế tại Công ty mẹ dùng để phân phối	LNST	521.167.607.431
1.	Chia cổ tức năm 2014	30% mệnh giá (bằng tiền mặt)	261.462.600.000
2.	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	12% LNST	62.540.112.892
3.	Thù lao HĐQT, BKS và cộng tác viên		5.000.000.000
4.	Tiền thưởng HĐQT, BKS, cộng tác viên, Ban Điều hành và cán bộ nhân viên chủ chốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2014.	5% tăng trưởng lợi nhuận sau thuế hợp nhất của chủ sở hữu (loại trừ thu nhập bất thường từ chuyển nhượng Eugica)	1.834.191.880
5.	Lợi nhuận còn lại bổ sung quỹ Đầu tư phát triển	Phần còn lại	190.330.702.659

Số dư các quỹ sau phân phối lợi nhuận năm 2014:

STT	Nội dung	Số dư tại 31/12/2014	Phân phối lợi nhuận 2014	Số dư sau phân phối lợi nhuận 2014
1.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	16.889.568.487	72.111.015.166	89.000.583.653
	+ Tại Công ty mẹ	13.766.583.414	62.540.112.892	76.306.696.306
	+ Tại các Công ty con (*)	3.122.985.073	9.570.902.274	12.693.887.347
2.	Quỹ thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS, Ban Điều hành	6.944.993.395	6.834.191.880	13.779.185.275
3.	Quỹ đầu tư phát triển	782.076.482.219	190.330.702.659	972.407.184.878
4.	Quỹ dự phòng tài chính (**)	67.063.774.920	0	0

(*) Quỹ khen thưởng, phúc lợi tại các Công ty con đã thực hiện tạm trích trong báo cáo tài chính, do đó số dư ngày 31/12/2014 trên báo cáo tài chính của các Công ty con đã ghi nhận số dư Quỹ khen thưởng, phúc lợi tổng cộng là 12.693.887.347 đồng.

(**) Thực hiện theo quy định của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, Công ty kết chuyển hết số dư của Quỹ dự phòng tài chính sang Quỹ đầu tư phát triển. Như vậy, Quỹ đầu tư phát triển sau phân phối lợi nhuận 2014 và hoàn nhập Quỹ dự phòng Tài chính theo Thông tư 200 là 1.039.470.959.798 đồng.

Điều 4: Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2015:

Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích lập
Tỷ lệ cổ tức năm 2015	25% mệnh giá
Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	10% LNST Công ty mẹ